

Biểu số 33/CK-NSNN
CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

(Kèm theo Thông báo số 4390/TB-STC ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Sở Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024	ƯỚC TH NĂM 2024	DỰ TOÁN NĂM 2025	SO SÁNH (1) (%)
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	22.750.005	31.422.872	28.129.963	89,5
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	8.070.190	7.971.350	8.393.960	105,3
1	Thu NSDP hưởng 100%	3.713.800	3.772.683	4.174.590	110,7
2	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	4.356.390	4.198.667	4.219.370	100,5
II	Thu bổ sung từ NSTW	14.329.815	14.907.327	19.154.003	128,5
1	Thu bổ sung cân đối	9.948.629	9.948.629	10.147.629	102,0
2	Thu bổ sung có mục tiêu	3.295.827	3.873.339	5.741.004	148,2
3	Thu bổ sung thực hiện CCTL	1.085.359	1.085.359	3.265.370	300,9
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính	-	-	-	-
IV	Thu kết dư	-	120.293	-	-
VI	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	350.000	8.423.902	582.000	6,9
B	TỔNG CHI NSDP	22.750.005	31.413.272	28.114.963	123,6
I	Tổng chi cân đối NSDP	19.454.178	21.567.532	22.373.959	115,0
1	Chi đầu tư phát triển (*)	4.077.129	4.744.838	3.903.350	95,7
2	Chi thường xuyên	14.836.029	16.817.607	17.948.294	121,0
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	1.500	1.207	2.100	140,0
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.440	3.880	1.440	100,0
5	Dự phòng ngân sách	408.080	0	456.915	112,0
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	130.000	0	61.860	47,6
II	Chi các chương trình mục tiêu	3.295.827	4.323.571	5.741.004	174,2
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	1.502.788	1.953.020	697.796	46,4
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	1.793.039	2.370.551	5.043.208	281,3
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau	-	5.522.169	-	-
C	BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP	-	9.600	15.000	-
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP	13.200	9.600	15.000	-
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc	13.200			
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh		9.600	15.000	
Đ	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP	47.200	10.750	92.200	-
1	Vay để bù đắp bội chi	34.000	10.750	77.600	
2	Vay để trả nợ gốc	13.200		14.600	

Ghi chú:

(1) Đối với các chỉ tiêu thu NSDP, so sánh dự toán năm sau với ước thực hiện năm hiện hành. Đối với các chỉ tiêu chi NSDP, so sánh dự toán năm sau với dự toán năm hiện hành.

(*) Không bao gồm chi đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương.